

## 88-GIỚI MAY Y QUÁ CỠ Y PHẬT

Khi Phật an trú tại thành Vương xá, nói rộng như trên. Bấy giờ, các Tỳ-kheo mặc y để nguyên các tua vải. Các ngoại đạo cũng mặc y để nguyên các tua vải. Khi ấy, Ưu-bà-tắc muốn đánh lễ Tỳ-kheo, lại đánh lễ nhầm ngoại đạo, đến khi nghe lời chúc nguyện khác lạ, mới biết không phải là Tỳ-kheo, nên thấy mắc cỡ. Trái lại, đệ tử của ngoại đạo muốn đánh lễ ngoại đạo, lại đánh lễ nhầm Tỳ-kheo; hai bên có những nhầm lẫn như vậy. Các Tỳ-kheo bèn đem sự kiện ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền dạy: “Từ nay về sau, y của Tỳ-kheo phải cắt bỏ những cái tua để tác tịnh và nhuộm để tác tịnh”.

Các ngoại đạo vì muốn cho mình khác với Tỳ-kheo nên dùng son, đá đỏ nhuộm y, cầm gậy có ba nấc và chiếc bình nhỏ.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, các Tỳ-kheo ở nơi hoang dã khi được y Câu xá da, muốn mặc, bèn dùng màu để nhuộm, như ba loại màu dùng để nhuộm y mà ở trên đã nói.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Tỳ-xá-ly, Tỳ-kheo được y Khâm-bà-la cũng như trên đã nói.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, Tôn giả Tôn-đà-la-nan-đà vốn là con trai di mẫu của Phật, có ba mươi tướng. Sau bữa ăn, thầy từ thành Xá-vệ đi ra, có A-nan đi theo sau, như: trong việc ba màu y ở trên đã nói.

Lại nữa, khi Phật ở tại thành Xá-vệ, lúc ấy Tôn giả A-la-quân-

trà may y của mình theo kích thước y của Phật, rồi mặc đi vào thành Xá-vệ. Vị Tỳ-kheo này thân lùn mà y dài, nên kéo lê y trên đất mà đi, do vậy, bị người đời đàm tiếu: “Sa-môn Thích tử kéo lê y mà đi”. Lại có người mỉa mai: “Ông không biết sao? Y của Sa-môn Cù-đàm không phải do chính cha mẹ mình may, mà là nhặt của người ta vứt, nên mới như vậy”.

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc đó đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi A-la-quân-trà đến. Khi thầy đến rồi, Phật bèn hỏi lại sự việc trên:

- Ông có việc đó thật không?
- Có thật như vậy, bạch Thế Tôn.
- Từ nay về sau, nên tùy theo kích cỡ của thân mình mà may y.

Đoạn, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập hợp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

***Khi Tỳ-kheo may y thì phải căn cứ kích cỡ y của Như Lai để may, nếu may quá kích cỡ phải cắt bỏ, rồi sám hối tội Ba-dạ-đề. Cỡ y của Như Lai chiều dài chín gang tay Tu-già-đà, chiều rộng sáu gang tay. Đó gọi là cỡ y của Như Lai.***

#### ***Giải Thích:***

(Một số vấn đề đã giải thích ở trên).

Ba-dạ-đề: Như trên đã nói.

Nếu tự mình may hay sai người khác may mà dài đúng cỡ, rộng quá cỡ, thì khi may xong phạm tội Ba-dạ-đề; khi sử dụng phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu tự mình may hay sai người khác may mà chiều rộng đúng cỡ, chiều dài quá cỡ hoặc ở giữa đúng cỡ, ngoài biên quá cỡ, hoặc ngoài biên đúng cỡ, ở giữa quá cỡ, hoặc gấp lại, xếp lại, thấm nước rồi đem phơi khô mà còn dài rộng, thì làm xong phạm tội Ba-dạ-đề; khi sử dụng phạm tội Việt-tỳ-ni. Khi may nên may giảm kích thước, không được may quá kích thước, và phải tùy theo kích cỡ của thân mà may.

Y Tăng-già-lê có ba loại: Thượng, trung, và hạ.

Loại thượng: Dài năm khuỷu tay, rộng ba khuỷu tay.

Loại trung: Dài năm khuỷu tay, một tay không duỗi ra; rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra.

Loại hạ: Dài bốn khuỷu tay rưỡi, rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra. Khi đắp y dùng hai ngón tay căng ra mà đắp.

Y Uất-đa-la-tăng có ba loại: Thượng, trung và hạ.

Loại thượng: Dài năm khuỷu tay, rộng ba khuỷu tay.

Loại trung: Dài năm khuỷu tay, một tay không duỗi ra; rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra.

Loại hạ: Dài bốn khuỷu tay rưỡi, rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra.

Y An-đà-hội cũng có ba loại: Thượng, trung, và hạ.

Loại thượng: Dài năm khuỷu tay, rộng ba khuỷu tay.

Loại trung: Dài năm khuỷu tay, một tay không duỗi ra, rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra.

Loại hạ: Dài bốn khuỷu tay rưỡi, rộng ba khuỷu tay, một tay không duỗi ra.

Cuối cùng cho đến loại Phú-tam-mạn-đà-la, quần v.v... Thế nên nói (như trên).

